

Số: **38/2021/QĐHG-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Thẩm phán ra quyết định: Bà **Đào Thị Thu Thủy**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, ngày 04 tháng 10 năm 2021, giữa:

* *Người khởi kiện:* Chị **Nguyễn Thị Thủy L**, sinh năm 1996;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Xóm 16, xã T, thành phố T, tỉnh T.

* *Người bị kiện:* Anh **Đỗ Quang H**, sinh năm 1991;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường N, thành phố T, tỉnh T.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

* *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị Thủy L, sinh năm 1996;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Xóm 16, xã T, thành phố T, tỉnh T.

* *Người bị kiện:* Anh Đỗ Quang H, sinh năm 1991;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường N, thành phố T, tỉnh T.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải, cụ thể như sau:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Đỗ Quang H.

* Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Đỗ Quang H, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Đỗ Hồng T, sinh ngày 04/4/2015 cho chị Nguyễn Thị Thuỳ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Đỗ Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại chị L không yêu cầu); anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Đỗ Quang H tự thỏa thuận về tài sản chung, không đề nghị Tòa án ghi nhận.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Đỗ Quang H đều xác định không có vay nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ;
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Người khởi kiện, người bị kiện;
- Lưu hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy

